

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2026/HS-ST
Ngày: 15-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thành

2. Ông Lê Thanh Tùng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hạnh Nhung - là thư ký Toà án nhân dân khu vực 3- Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Cần Thơ tham gia phiên toà:** Ông Võ Thanh Thoại; bà Huỳnh Thị Bảo T - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3- Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai, **trực tuyến** vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2026/QĐXXST-HS ngày 01/4/2026, đối với bị cáo:

Hồ Tuấn K; sinh ngày 18/4/2004; tại: Cần Thơ; nơi cư trú: 14a/kc, Tổ A, khu vực B, phường L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Sơn V (sống) và bà Nguyễn Thị L (sống); vợ, con: chưa; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 01/9/2025, thực hiện hành vi cướp tài sản tại khu phố A - P, phường H, tỉnh An Giang; bị Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8- An Giang truy tố về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự tại Cáo trạng số 48/CT-VKS-KV.8 ngày 13/3/2026 (hiện chưa xét xử).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P, Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố C. Bị cáo có mặt tại điểm cầu phụ: tại Phân trại tạm giam P, Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố C.

Bị hại: Ông **Trần Văn O;** sinh năm: 1963. Địa chỉ: 3 khu vực Bình Thường A, phường L, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trần Văn P**; sinh ngày 30/3/2007. ĐKTT: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố C theo Bản án số 30/2026/HSST ngày 05/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3- Cần Thơ về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Phạm Thái Thiên H**; sinh năm: 1990. Địa chỉ: 3 đường N, phường C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu nợ và cần tiền tiêu xài nên Hồ Tuấn K nảy sinh ý định tìm người chạy xe ôm thuê chở đến đoạn đường vắng để cướp tài sản. Để thực hiện hành vi, vào khoảng 13 giờ ngày 15/8/2025, K đi bộ từ nhà tại địa chỉ số A, khu vực B, phường L, thành phố Cần Thơ đến quán cà phê gần Chợ Miếu Ông, sau khi thấy người chạy xe ôm là ông Trần Văn O đang điều khiển xe nhãn hiệu Honda Future FI màu xanh bạc, biển kiểm soát 65B2-192.53 chạy ngang qua, K kêu ông O chở K về nhà thì ông O đồng ý.

Khi đến nhà, K yêu cầu ông O ở ngoài chờ, còn K đi vào trong nhà sau, đến vị trí tủ chén, lấy một cây dao, loại dao Thái Lan có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 20 cm, mũi nhọn, K bỏ cây dao vào trong túi nilon màu trắng, quần lại rồi để trong túi áo khoác màu đen đang mặc. Tiếp đó, K vào phòng ngủ thay quần sọt màu xám đang mặc bằng quần Jean dài màu xám, rồi đi ra kêu ông O chở đến Chùa L2 thuộc phường L, thành phố Cần Thơ.

Khi đến Chùa L2, K yêu cầu ông O ngồi ngoài chờ để K đi vào thắp nhang rồi đi ra. Sau đó, K kêu ông O chở qua Phố Ô, thuộc xã P, thành phố Cần Thơ. Trên đường đi, K kêu ông O chở K đến nhà bạn là Trần Văn P, tại ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ.

Khi vào nhà P, K nói với P: “*Chắc tao đâm lấy xe ông này quá*”. P nghĩ K nói đùa nên trả lời: “*Gì vậy ông nội, khủng hã*”. Lúc này, K lấy cây dao trong người ra cho P xem và nói tiếp: “*Anh kệt tiền quá, anh không có tiền xài*”. P trả lời: “*Anh kệt tiền thì để em kiếm chỗ mượn cho, chứ đâm người ta làm cái gì, dính líu đến công an nữa*”. K không nói tiếp và giấu cây dao vào trong áo khoác rồi đi ra lộ, kêu ông O chở K về nhà.

Khi ông O điều khiển xe đến Rạch X, thuộc ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ; K quan sát thấy đoạn đường vắng nên kêu ông O chạy vào đường N Nga để thực hiện hành vi cướp tài sản. Khi ông O điều khiển xe chạy vào Rạch X khoảng hơn 100 mét, K dùng tay phải lấy cây dao đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng hông bên phải của ông O.

Ông O bị đâm bất ngờ nên bị ngã xe xuống cặp bờ sông. Ông O bỏ chạy và tri hô.

K cũng bị ngã xuống dưới bờ sông nên K đã vứt bỏ con dao. K thấy ông O bỏ chạy nên lên bờ lấy xe của Future FI màu xanh bạc, biển kiểm soát 65B2-192.53 ông O chạy về nhà của P.

Khi gặp P, do dép của K bị rơi ở hiện trường nên K kêu P đưa cho K mượn đôi dép và kêu P lấy nón bảo hiểm đội để K chở P đi uống cà phê. P tìm không thấy nón bảo hiểm nên lên xe của K đi mà không đội mũ bảo hiểm.

Khi P lên xe, K nói với P là đã đâm ông xe ôm rồi. K chở P đi được một đoạn khoảng 100m, gặp được bạn là Huỳnh Đăng K1 đang đứng ngoài lộ cùng với hai người nam khác, K1 nói: “*Công an dưới Phố Ông L1 quá trời, mày đi lòng vòng dưới đó không đội nón bảo hiểm bị bắt*”. Đồng thời, ông N của P đang đứng trước nhà cũng kêu P về nên P kêu K chở về nhà.

K quay xe chở P về. K nói với P cho K ở nhờ vài ngày, P đồng ý. Sau đó, K nói với P là đi cầm xe và tối sẽ quay lại nhưng sau đó P không thấy K quay trở lại.

Sau khi K bỏ đi khoảng 30 phút cùng ngày, P đi bộ lên Phố Ô thì gặp Công an xã P đang xác minh ở khu vực này. Khi đó, có cán bộ Công an hỏi P có biết sự việc một người đàn ông chạy xe ôm bị cướp hay không thì P đã khai báo về sự việc của K cho công an.

Sau khi từ nhà P đi ra, K điều khiển xe đến Hẻm E, Khu nhà ở G Cần Thơ, thuộc phường T, thành phố Cần Thơ để cầm xe vừa cướp được cho Phạm Thái Thiên H. H hỏi K về nguồn gốc xe, K trả lời là xe của ba K nên H đồng ý nhận cầm với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Do trước đó K đã cầm cho H một xe mô tô nhãn hiệu Vision (K nói là xe của mẹ nuôi của K) với giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) nên lần này H chỉ đưa thêm cho K số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) và K lấy xe Vison về. K hứa sau 03 đến 05 ngày sẽ chuộc lại xe Future này. Sau khi cầm xe cho H, K đã bỏ trốn ở nhiều nơi, đến ngày 22/9/2025 thì bị bắt.

Do quá thời hạn thỏa thuận chuộc lại xe, Phạm Thái Thiên H không liên hệ được với K nên H đã bán xe Future Fi, biển kiểm soát 65B2-192.53 cho một người chưa rõ nhân thân với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) nên không thu hồi được xe để trả lại cho ông O.

Về hung khí mà Hồ Tuấn K dùng khi gây án là cây dao, loại dao Thái Lan có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 20cm, mũi nhọn: Sau khi gây án, K đã vứt bỏ xuống sông nên không thu hồi được. Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, sửa đổi năm 2019 và theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; ngày 28/11/2025, Cơ quan Điều tra đã có văn bản gửi Phòng K2 Công an thành phố C đề nghị giám định cây dao K dùng gây án “*trong trường hợp không thu hồi được có thuộc trường hợp vũ khí quân dụng không*” nhưng chưa nhận được văn bản trả lời, Cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 171/KLTTCT-TTPYCT ngày 30/10/2025 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố C, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Văn Ở tại thời điểm giám định là **12%**; thương tích phù hợp với cơ chế do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên (Bút lục số 37 - 38).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 66/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2025 và Công văn số: 187/ HĐĐGTS ngày 01/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố C, xác định: giá trị của xe mô tô Future FI màu xanh bạc, biển kiểm soát 65B2-192.53, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 15/8/2025 là **23.666.000 đồng** (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) (Bút lục số 39 - 51).

Trong quá trình điều tra, Hồ Tuấn K đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tài liệu, đồ vật và vật chứng thu được trong quá trình điều tra: 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, trong bầu áo có dòng chữ GUCCI; 01 (một) quần jean dài màu đen, rách hai bên đầu gối, phía sau trong quần có dòng chữ Jeans PG; 01 (một) chiếc dép nhựa màu đen có dòng chữ Bitis; 02 (hai) chiếc dép nhựa nhiều màu có dòng chữ Havaianas; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Hero đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean ngắn màu xám.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Văn Ở yêu cầu Hồ Tuấn K bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm: chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 23.900.000 đồng; thu nhập thực tế của ông bị mất do ông chạy xe ôm: trung bình mỗi ngày 200.000 đồng x 94 ngày = 18.800.000 đồng; chi phí của người chăm sóc là thu nhập của vợ ông đi bán vé số mỗi ngày 500.000 đồng x 30 ngày = 15.000.000 đồng; tổng cộng là 57.700.000 đồng (Năm mươi bảy triệu bảy trăm ngàn đồng). Gia đình Hồ Tuấn K đã bồi thường được 39.000.000 đồng nên ông Ở yêu cầu bồi thường thêm 18.700.000 đồng.

Đối với Trần Văn P, xét thấy, trước khi Hồ Tuấn K thực hiện hành vi phạm tội thì giữa K với P không có bàn bạc hay hứa hẹn gì với nhau về việc K sẽ đi cướp tài sản. Sau khi P biết được K đã thực hiện hành vi phạm tội, P cũng có ý thức tố giác hành vi của K nhưng chưa kịp tố giác thì lực lượng công an mời làm việc, P đã khai toàn bộ sự việc biết được. Bên cạnh đó, việc P cho K mượn đôi dép, xuất phát từ mối quan hệ bạn bè, không nhằm mục đích giúp sức cho K bỏ trốn. Ngoài ra, P không có hành vi nào khác nhằm che giấu hoặc giúp sức cho K thực hiện hành vi phạm tội hoặc bỏ trốn nên không bị xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Phạm Thái Thiên H có hành vi nhận cầm xe mô tô do K cướp được; tuy nhiên, khi nhận cầm xe thì H hoàn toàn không biết đây là tài sản do K phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với H về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại Cáo trạng số: 53/CT-VKS-CR ngày 04/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Cần Thơ đã truy tố Hồ Tuấn K về tội “Cướp tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố và tự nguyện bồi thường thiệt hại thêm cho bị hại tổng cộng là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Bị hại là ông Trần Văn Ơ cho rằng: ông đã nhận tiền bồi thường của gia đình bị cáo tổng cộng là 39.000.000 đồng; trong đó có tiền bồi thường chiếc xe là 20.000.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về tài sản; số tiền ông đã nhận 19.000.000 đồng là phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Tuy nhiên, ông cho rằng hiện tại sức lao động của ông giảm sút nên yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại sức khỏe tổng cộng 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng); gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại sức khỏe 19.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 181.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Phạm Thái Thiên H cho rằng: bản thân ông nhận thấy đã bán xe cho người khác nhưng không biết rõ họ tên, địa chỉ của người mua, dẫn đến việc không thu hồi được xe trả lại cho ông Ơ nên ông tự nguyện bồi thường thêm phần còn lại giá trị chiếc xe cho ông Ơ là 3.666.000đ (Ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

Xét thấy, do cần tiêu tiêu xài, ngày 15/8/2025, Hồ Tuấn K đã chuẩn bị dao và thuê ông Trần Văn Ơ điều khiển xe mô tô chở K đến đoạn đường vắng để có điều kiện cho K thực hiện hành vi dùng dao đâm ông Ơ nhằm mục đích chiếm đoạt xe mô tô Future FI màu xanh bạc, biển số 65B2-192.53, trị giá 23.666.000 đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) và gây thương tích cho ông Ơ tỷ lệ 12%. Hành vi của Hồ Tuấn K là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường được một phần thiệt hại cho bị hại. Do đó, đề nghị áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 168, Điều 38; Điều 50, điểm b, s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo từ 09-11 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, trong bầu áo có dòng chữ GUCCI; 01 (một) quần jean dài màu đen, rách hai bên đầu gối, phía sau trong quần có dòng chữ Jeans PG; 01 (một) chiếc dép nhựa màu đen có dòng chữ Bitis; 02 (hai) chiếc dép nhựa nhiều màu có dòng chữ Havaianas; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Hero đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean ngắn màu xám: do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 57.700.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 39.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không thoả thuận được phần bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Hồ Tuấn K sử dụng hung khí nguy hiểm, dùng vũ lực đâm vào hông của ông Trần Văn O nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản là xe mô tô Future FI màu xanh bạc, biển kiểm soát 65B2- 192.53, trị giá 23.666.000 đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) của ông Trần Văn O và gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho ông O tỷ lệ 12%; hành vi mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 15/8/2025 tại ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ đã phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Cần Thơ truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Thấy rằng, vì để có tiền tiêu xài, bị cáo Hồ Tuấn K đã thực hiện hành vi cướp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và gây tổn hại sức khỏe cho người khác; đồng thời, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Bị cáo thấy trước được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười biếng lao động, lại muốn hưởng thụ nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội để chiếm đoạt tài sản của người khác. Cho thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản và sức khỏe, tính mạng của người khác; đồng thời, có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường được một phần thiệt hại cho bị hại

nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân, khi thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng sau khi thực hiện hành vi cướp tài sản của ông Trần Văn Ơ vào ngày 15/8/2025 thì bị cáo đã bỏ trốn, đến phường H, tỉnh An Giang, tiếp tục thực hiện hành vi cướp tài sản của người khác vào ngày 01/9/2025 nên cần cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại là ông Trần Văn Ơ yêu cầu Hồ Tuấn K bồi thường thiệt hại về sức khỏe; tổng cộng là 57.700.000 đồng (Năm mươi bảy triệu bảy trăm ngàn đồng). Gia đình bị cáo đã bồi thường 39.000.000 đồng; trong đó: chi phí chữa bệnh là 19.000.000đ + tiền giá trị chiếc xe là 20.000.000 đồng.

Tuy nhiên, tại phiên toà, ông Ơ cho rằng gia đình Hồ Tuấn K đã bồi thường chiếc xe cho ông là 20.000.000 đồng nên ông không yêu cầu Hồ Tuấn K bồi thường thêm về phần tài sản nhưng hiện tại sức lao động của ông say giảm nên thay đổi yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại sức khỏe tổng cộng 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng); gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại sức khỏe 19.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thêm 181.000.000 đồng. Còn bị cáo cho rằng kinh tế khó khăn, không có khả năng nên xin bồi thường thiệt hại về sức khỏe thêm cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Xét thấy, do bị cáo và bị hại không thoả thuận được phần bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ bị hại cung cấp về hoá đơn, chứng từ viện phí; xem xét chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe hợp lý cho ông Ơ và các chi phí hợp lý khác theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự để giải quyết.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo gây thương tích cho ông Ơ phải nằm Bệnh viện Đ điều trị từ ngày 15/08/2025 đến ngày 27/8/2025 nên ông Ơ yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 23.900.000 đồng là hợp lý nên được chấp nhận.

Riêng đối với tiền mất thu nhập của ông Ơ và tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh: thấy rằng: ông Ơ không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập hàng ngày của ông và người nuôi bệnh nên Hội đồng xét xử căn cứ vào mức lương tối thiểu vùng tại nơi ông Ơ sinh sống là 4.410.000 đồng/tháng, tương đương 147.000 đồng/ngày, làm cơ sở giải quyết.

Theo đó, bị cáo phải bồi thường thu nhập bị mất của bị hại thời gian là 03 tháng x 4.410.000 đồng = 13.230.000 đồng;

Chi phí hợp lý cho người chăm sóc, nuôi bệnh (vợ của ông Ơ) trong thời gian 01 tháng: 4.410.000 đồng.

Bồi thường tổn thất tinh thần 10 lần mức lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 23.400.000 đồng

Tổng cộng chi phí bồi thường có cơ sở và hợp lý: 23.900.000 đồng + 13.230.000 đồng + 4.410.000 đồng + 23.400.000 đồng = 64.940.000 đồng. Do đó, ông O yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại sức khỏe tổng cộng là 200.000.000 đồng là không có cơ sở, không được chấp nhận.

Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại trước khi xét xử sơ thẩm: 19.000.000 đồng, còn lại số tiền bị cáo phải bồi thường là: 45.940.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho ông O số tiền 60.000.000 đồng; thấy rằng, đây là sự tự nguyện của bị cáo và không trái pháp luật nên ghi nhận.

Vì vậy, yêu cầu của ông O về việc yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thêm số tiền 181.000.000 đồng là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận đối với số tiền yêu cầu bồi thường vượt quá chi phí hợp lý là: 181.000.000 đồng – 60.000.000 đồng = 121.000.000 đồng.

Đối với việc ông Phạm Thái Thiên H tự nguyện bồi thường thêm phần còn lại giá trị chiếc xe cho ông O là 3.666.000 đồng (Ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng); thấy rằng, đây là sự tự nguyện của ông H và không trái pháp luật nên ghi nhận.

[6] **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, trong bầu áo có dòng chữ GUCCI; 01 (một) quần jean dài màu đen, rách hai bên đầu gối, phía sau trong quần có dòng chữ Jeans PG; 01 (một) chiếc dép nhựa màu đen có dòng chữ Bitis; 02 (hai) chiếc dép nhựa nhiều màu có dòng chữ Havaianas; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Hero đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean ngắn màu xám: do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi của Phạm Thái Thiên H cầm cố xe Future FI màu xanh bạc, biển số 65B2-192.53 do bị cáo Hồ Tuấn K thực hiện hành vi phạm tội mà có nhưng xét thấy khi thực hiện giao dịch với K, H không biết xe do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự.

Đối với hành vi của Trần Văn P khi biết được K đã thực hiện hành vi cướp tài sản nhưng khi K xin ở nhờ thì P cũng đồng ý; Hội đồng xét xử thấy rằng, giữa K với P không có bàn bạc hay hứa hẹn với nhau khi K thực hiện tội phạm. Bên cạnh đó, K chưa ở nhờ nhà của P; ngoài ra, P cũng đã kịp thời khai báo toàn bộ sự việc với công an nên việc không xử lý hình sự đối với Trần Văn P là phù hợp.

Tuy nhiên, Phạm Thái Thiên H và Trần Văn P cần phải cẩn trọng hơn trong các giao dịch tài sản và việc xử lý các mối quan hệ bạn bè để tránh phạm tội về sau.

[8] Về hung khí mà Hồ Tuấn K dùng khi gây án là cây dao, loại dao Thái Lan có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 20cm, mũi nhọn; sau khi gây án, K đã vứt bỏ xuống sông nên không thu hồi được. Kiến nghị cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

[9] Về quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên chấp nhận.

[10] **Về án phí:** Căn cứ theo quy định tại Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Đối với phần bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền không được chấp nhận: (181.000.000 đồng – 60.000.000 đồng) = 121.000.000 đồng; bị hại không phải chịu án phí.

[11] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Hồ Tuấn K phạm tội: “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Hồ Tuấn K **09** (C) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2025.

2. **Về vật chứng:** Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, trong bầu áo có dòng chữ GUCCI; 01 (một) quần jean dài màu đen, rách hai bên đầu gối, phía sau trong quần có dòng chữ Jeans PG; 01 (một) chiếc dép nhựa màu đen có dòng chữ Bitis; 02 (hai) chiếc dép nhựa nhiều màu có dòng chữ Havaianas; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Hero đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean ngắn màu xám.

3. **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ vào Điều 357, Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Không chấp nhận một phần yêu cầu của ông Trần Văn O về việc yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại sức khỏe thêm số tiền 121.000.000 đồng.

Công nhận việc bị cáo Hồ Tuấn K tự nguyện bồi thường thêm tiền thiệt hại về sức khỏe cho ông Trần Văn O là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ khi ông Trần Văn O có đơn yêu cầu thi hành án, Hồ Tuấn K còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Công nhận việc ông Phạm Thái Thiên H tự nguyện bồi thường thêm thiệt hại về tài sản cho ông Trần Văn O là 3.666.000 đồng (Ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 12, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị hại được miễn nộp án phí về bồi thường thiệt hại sức khỏe.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; đương sự;
- VKSND KV.3- Cần Thơ;
- **Phân Trại tạm giam Phong Điền;**
- **Phòng Thi hành án dân sự KV.3- Cần Thơ;**
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Trang